

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ và biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Trụ sở: 266-268 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: B H, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Á - Phó giám đốc Chi nhánh K kiêm Trưởng phòng giao dịch thành phố C là đại diện theo ủy quyền (*Quyết định ủy quyền số 4039/2024/QĐ-PL ngày 27/12/2024 của Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP S*).

* **Bị đơn:** Bà Nguyễn Quốc Hạ V, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Quốc Hạ Q, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đàm Quốc C, sinh năm: 1972; nơi thường trú: Số B N, T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Theo các Giấy ủy quyền lập ngày 26/3/2025 tại V1, số công chứng 695 và 699, quyền số 01/2025/TP/CC-SCC/HĐGD).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chậm nhất đến ngày 03/12/2025, bà Nguyễn Quốc Hạ V phải trả cho Ngân hàng TMCP S số nợ tính đến ngày 03/06/2025 là **6.505.666.892 đồng** (*Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm linh năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm chín mươi hai đồng*) trong đó bao gồm: Nợ gốc: 4.300.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 1.253.213.795 đồng; Lãi quá hạn: 624.632.511 đồng; Lãi phạt chậm trả: 327.820.586 đồng và các khoản nợ lãi, phạt phát sinh từ ngày 04/6/2025 đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

2.2. Trường hợp bà Nguyễn Quốc Hạ V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ quy định tại mục 2.1 của Quyết định này thì Ngân hàng TMCP S được quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số số 322, tờ bản đồ số 51, diện tích 3326.4m² tọa lạc tại tổ dân phố N, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa của bà Nguyễn Quốc Hạ Q theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành 829111, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS13355 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh K cấp ngày 26/01/2021 để thu hồi khoản nợ của bà V theo mục 2.1 của Quyết định này.

2.3 Ngân hàng TMCP S phải trả lại cho bà Nguyễn Quốc H Quyền bản chính giấy tờ về tài sản thế chấp là: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành 829111, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS13355 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh K cấp ngày 26/01/2021 trong trường hợp số nợ nêu tại Mục 2.1 của Quyết định này được trả hết mà không phải xử lý tài sản thế chấp.

2.4. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Quốc Hạ V phải trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền chi phí tố tụng đã thanh toán là 1.300.000 đồng (*Một triệu, ba trăm nghìn đồng*).

2.5. Về án phí:

- Bà Nguyễn Quốc Hạ V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 57.252.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

- H1 lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí là 57.200.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005198 ngày 04/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh,

3. Quy định chung:

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THA dân sự TP. Cam Ranh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiếu